

Số: 1201/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Phú, ngày 28 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 924/2022/HNST ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*<sup>(6)</sup>

\* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Cẩm L, sinh năm 1997; Địa chỉ nơi cư trú: 110/47 T H, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

\* *Bị đơn:* Ông Dương Quốc T, sinh năm 1995; Địa chỉ: 110/47 T H, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**<sup>(8)</sup>

[1] Bà Nguyễn Cẩm L và chồng là ông Dương Quốc T đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 151 ngày 29/10/2019 do Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn và không còn tiếng nói chung. Nay cảm nhận tình cảm hai vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà L và ông T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: có một con chung tên Dương Gia Chí B (nam), sinh ngày 06/11/2019, khi ly hôn bà L và ông T thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Cẩm L nuôi con. Ông T cấp dưỡng mỗi tháng là 3.000.000 (ba triệu) đồng.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Nguyễn Cẩm L và ông Dương Quốc T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 151 ngày 29/10/2019 của Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định không còn giá trị pháp luật kể từ ngày quyết định có hiệu lực.

1.2. *Về con chung*: Bà Nguyễn Cẩm L được quyền trực tiếp nuôi 01 (một) con chung tên Dương Gia Chí B (nam), sinh ngày 06/11/2019 và có quyền yêu cầu ông Dương Quốc T cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của bà L.

Ông Dương Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Bà Nguyễn Cẩm L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trường hợp ông Dương Quốc T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông T.

Trong trường hợp bà Nguyễn Cẩm L không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, ông Dương Quốc T hoặc người thân thích, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. *Nghĩa vụ và phương thức cấp dưỡng*: Ông Dương Quốc T cấp dưỡng nuôi con chung tên Dương Gia Chí B (nam), sinh ngày 06/11/2019 mỗi tháng là 3.000.000 (ba triệu) đồng. Bắt đầu thi hành từ tháng 12/2022.

Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

1.4. *Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Lệ phí về việc công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn**: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do bà Nguyễn Cẩm L và ông Dương Quốc T nộp nhưng được cân trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036163 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà L và ông T đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Oánh**